

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1759 /QĐ- BGTVT

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật
về giao thông vận tải hết hiệu lực thi hành 06 tháng cuối năm 2023

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 8
	Ngày: 8/1/2024

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về giao thông vận tải hết hiệu lực thi hành một phần và Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về giao thông vận tải hết hiệu lực thi hành toàn bộ 06 tháng cuối năm 2023 (tính từ ngày 01/07/2023 đến hết ngày 31/12/2023).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Công báo;
- Báo GT, Công Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu: VT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Duy Lâm



Phụ lục I

DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI HẾT HIỆU LỰC THI HÀNH MỘT PHẦN

TÍNH TỪ NGÀY 01/7/2023 ĐẾN HẾT NGÀY 31/12/2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1759 /QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2023)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG					
1.	Thông tư	số 23/2021/TT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về lập, phê duyệt, công bố danh mục dự án; phương pháp, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các công trình dịch vụ chuyên ngành hàng không tại cảng hàng không, sân bay.	Điều 8; tên khoản 2 Điều 16.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2023/TT-BGTVT ngày 09/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về lập, phê duyệt, công bố danh mục dự án; phương pháp, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các công trình dịch vụ chuyên ngành hàng không tại cảng hàng không, sân bay.	29/6/2023
2.	Thông tư	số 81/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung.	Khoản 2 Điều 1; Điều 8 Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT; Điều 14 Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Thông tư 21/2020/TT-BGTVT; khoản 7 Điều 21;	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bởi Điều 1 Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của	01/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Phụ lục IX, X ban hành kèm theo Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi bổ sung tại Phụ lục IV, V ban hành kèm theo Thông tư 21/2020/TT-BGTVT; Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT đã được bổ sung tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT.	các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không.	
3.	Thông tư	số 14/2015/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc bồi thường ứng trước không hoàn lại trong vận chuyển hành khách bằng đường hàng không.	Điều 2 của Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT; cụm từ “cắt cánh” tại khoản 5, 7 Điều 4 Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT; điểm a khoản 4 Điều 9 và khoản 3 Điều 10.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 2 Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không.	01/9/2023
4.	Thông tư	số 33/2016/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc báo cáo hoạt động và báo cáo số liệu trong ngành hàng không dân dụng Việt Nam.	- Cụm từ “cắt cánh” tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 33/2016/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT; điểm e khoản 4 Điều 4; - Mẫu HK-1, Mẫu HK-2, Mẫu HK-3, Mẫu HK-4, Mẫu CV-2, Mẫu CV-3, Mẫu CV-4, Mẫu CV-5, Mẫu QLB-1, Mẫu QLB-2, Mẫu QLB-3, Mẫu QLB-4, Mẫu QLB-5, Mẫu HHK-1, Mẫu HHK-2, Mẫu HHK-3, Mẫu HHK-4, Mẫu HHK-5, Mẫu HHK-	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 2 Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không.	01/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			6, Mẫu HHK-7, Mẫu HHK-8, Mẫu XDHK, Mẫu PVMĐ ban hành kèm theo Phụ lục; - Mẫu CV-1, Mẫu QLB-6 ban hành kèm theo Thông tư số 33/2016/TT-BGTVT đã được thay thế tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT.		
5.	Thông tư	số 36/2014/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chất lượng dịch vụ hành khách tại cảng hàng không.	cụm từ “cắt cánh” tại điểm d khoản 2 Điều 5 Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT, điểm c khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 2 Điều 7 Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT; khoản 2 Điều 10 Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không.	01/9/2023
6.	Thông tư	số 28/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng không.	Điều 2.	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 23/2023/TT-BGTVT ngày 17/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chế độ lao động, kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không	01/9/2023
7.	Thông tư	số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ quy chế An toàn hàng không dân	- Cụm từ “Địa chỉ thường trú (Đường phố hoặc hòm thư) Permanent Address (Street or PO Box Number)” tại:	Được thay thế bởi Điều 1 Thông tư số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các	29/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	+ Tiểu mục 2 Mục E. Thông tin cá nhân của Phụ lục 3 Điều 7.110 Phần 7 Bộ QCATHK (đã được sửa đổi, bổ sung tại Mục 4 Phụ lục VI Thông tư số 21/2017/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ QCATHK và Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ QCATHK); + Tiểu mục 2 Mục E. Thông tin cá nhân của Phụ lục 1 Điều 7.135 Phần 7 Bộ QCATHK (đã được bổ sung tại Mục 6 Phụ lục VI Thông tư số 21/2017/TT-BGTVT); + Tiểu mục 2 Mục C. Thông tin cá nhân của Phụ lục 1 Điều 7.350 Phần 7 Bộ QCATHK (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản b Mục 5 Phụ lục II Thông tư số 11/2022/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ QCATHK). - Cụm từ "Email address/Địa chỉ thư điện tử" tại tiểu mục 4 Mục C. Thông tin người	Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			lâm của mẫu số 01 Phụ lục 1 Điều 8.023 Phần 8 Bộ QCATHK (đã được sửa đổi, bổ sung tại Mục 11 Phụ lục VI Thông tư số 09/2023/TT-BGTVT ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ QCATHK ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GTVT và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GTVT).		
8.	Thông tư	số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay.	mẫu số 5 Phụ lục VIII.	Được thay thế bởi Điều 2 Thông tư số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	29/9/2023
9.	Thông tư	số 81/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung.	- Phụ lục III; - Phụ lục IV, Phụ lục VI, Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT (đã được thay thế bởi các Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định	Được thay thế bởi Điều 3 Thông tư số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	29/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			về việc vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung, Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc bồi thường ứng trước không hoàn lại trong vận chuyển hành khách bằng đường hàng không và Thông tư số 33/2016/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc báo cáo hoạt động và báo cáo số liệu trong ngành hàng không dân dụng Việt Nam); - Phụ lục IX, Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT (đã được thay thế bởi Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không); - Phụ lục XIV của Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT (đã được thay thế bởi Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT).		
10.	Thông tư	số 23/2021/TT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về lập, phê duyệt, công bố danh mục dự án; phương pháp, tiêu chuẩn	Cụm từ “tối thiểu” tại: các khoản I.2 mục 2 Chương II Mẫu 2 Phụ lục II; khoản I.2 bảng 1 mục 2 Chương II Phần 1 Phụ lục III; đoạn 2 mục CDNĐT 1.3 Chương II Phần 1 và khoản I.2 bảng 1 mục 2 Chương III Phần 1	Được thay thế bởi Điều 4 Thông tư số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các	29/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		đánh giá hồ sơ dự thầu và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các công trình dịch vụ chuyên ngành hàng không tại cảng hàng không, sân bay.	Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGTVT.	Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	
11.	Thông tư	số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	- Tiết i và ii, bãi bỏ tiết iii và iv điểm 1 khoản a Phụ lục 1 Điều 1.033 quy định tại Phần 1 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 45 Phụ lục 1 Điều 1.007 quy định tại Phần 1 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 195 Phụ lục 1 Điều 1.007 quy định tại Phần 1 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 2 khoản a Điều 4.055 quy định tại Phần 4 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 2 khoản c Phụ lục I Điều 4.003 quy định tại Phần 4 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản i Điều 5.095 quy định tại Mục 2 Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 42/2020/TT-BGTVT; - Điểm 3 khoản a Điều 6.001 quy định tại Phần 6 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT;	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bởi Thông tư số 09/2023/TT-BGTVT ngày 09/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	30/12/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Khoản a Điều 6.173 quy định tại Phần 6 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản b Điều 6.177 quy định tại Phần 6 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điều 7.063 quy định tại Phần 7 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điều 7.065 quy định tại Phần 7 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điều 7.067 quy định tại Phần 7 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Tên Chương C quy định tại Phần 7 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Tên Phụ lục 1 của Điều 7.120, bãi bỏ khoản d quy định tại Phần 7 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điều 7.133 và bãi bỏ Phụ lục 1 của Điều 7.133 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Phụ lục 1 Điều 7.155 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT;		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Phụ lục 1 Điều 7.157 quy định tại Phụ lục 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Phụ lục 1 Điều 7.175 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Phụ lục 1 Điều 7.177 quy định tại Phụ lục 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 2 khoản a Điều 7.323 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Tiêu đề khoản a Phụ lục 1 Điều 7.113 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Phụ lục 1 Điều 7.180 quy định tại Phụ lục 7 của Thông tư 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản g Điều 7.053 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản c Phụ lục 1 Điều 7.355 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Tên Bảng 1 và sửa đổi điểm 9 thuộc Bảng 1 khoản a Phụ lục 1 Điều 7.220 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 5 khoản a Điều 8.003 quy định tại Phần 8 ban hành kèm theo Thông tư 01/2011/TT-BGTVT;		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Điều 8.025 quy định tại Phần 8 ban hành kèm theo Thông tư 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản a, c Điều 8.027 quy định tại Phần 8 ban hành kèm theo Thông tư 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản b Điều 8.035 quy định tại Phần 8 ban hành kèm theo Thông tư 01/2011/TT-BGTVT; - Các điểm 2, 3, 4, 5, 6, 7 khoản a Phụ lục 1 Điều 8.023 quy định tại Phần 8 ban hành kèm theo Thông tư 01/2011/TT-BGTVT; - Tên tiêu đề Điều 8.067 quy định tại Phần 8 ban hành kèm theo Thông tư 01/2011/TT-BGTVT; - Mẫu đơn (mẫu số 1) quy định tại Phụ lục 1 Điều 8.023 quy định tại Phần 8 ban hành kèm theo Thông tư 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản b Điều 10.070 quy định tại Phần 10 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 3 khoản a Điều 10.077 quy định tại Phần 10 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điều 10.097 quy định tại Phần 10 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT;		



Phụ lục II

DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI HẾT HIỆU LỰC THI HÀNH TOÀN BỘ

TÍNH TỪ NGÀY 01/7/2023 ĐẾN HẾT NGÀY 31/12/2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 459 /QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 4 năm 2023)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
I - LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG					
1.	Thông tư	số 46/2013/TT-BGTVT ngày 25 tháng 11 năm 2013	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện chế độ kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không	Thông tư số 23/2023/TT-BGTVT ngày 17/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chế độ lao động, kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không	01/9/2023
II - LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ					
	Không có văn bản				
III – LĨNH VỰC HÀNG HẢI					
2.	Thông tư	số 03/2020/TT-BGTVT ngày 21 tháng 02 năm 2020	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam.	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng	01/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam.	
IV – LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM					
	Không có văn bản				
V – LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA					
3.	Thông tư	số 64/2014/TT-BGTVT ngày 10 tháng 11 năm 2014	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý, bảo trì đường thủy nội địa	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2023/TT-BGTVT ngày 22/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý, bảo trì đường thủy nội địa.	01/9/2023
4.	Thông tư	số 25/2016/TT-BGTVT ngày 03 tháng 10 năm 2016	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý, bảo trì đường thủy nội địa ban hành kèm theo Thông tư số 64/2014/TT-BGTVT ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý, bảo trì đường thủy nội địa.		
VI – LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT					
5.	Thông tư	số 21/2018/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện giao	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 14/2023/TT-BGTVT ngày	01/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			thông đường sắt, di chuyển của phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp đặc biệt.	30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện giao thông đường sắt, di chuyển của phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp đặc biệt.	
6.	Thông tư	số 13/2021/TT-BGTVT ngày 26 tháng 7 năm 2021	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung Thông tư số 21/2018/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện giao thông đường sắt, di chuyển của phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp đặc biệt.		
7.	Thông tư	số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với chức danh nhân viên	01/9/2023
8.	Thông tư	số 07/2020/TT-BGTVT ngày 12 tháng 3 năm 2020	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.	đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo đối với cơ sở đào tạo các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.	
9.	Thông tư	số 05/2021/TT-BGTVT ngày 01 tháng 3 năm 2021	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT- BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt và Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt		
10.	Thông tư	số 25/2021/TT-BGTVT ngày 29 tháng 11 năm 2021	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt; Thông tư số 05/2021/TT-BGTVT ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt.		
11.	Thông tư	số 25/2018/TT- BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt.	Bị thay thế bởi Thông tư số 29/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu	01/12/2023
12.	Thông tư	số 07/2022/TT-BGTVT ngày 31 tháng 5 năm 2022	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2018/TT-BGTVT ngày 14		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt.	trong phạm vi đất dành cho đường sắt	
13.	Thông tư	số 67/2011/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2011	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành 03 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện giao thông đường sắt.	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 30/2023/TT-BGTVT ngày 03/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành 03 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện giao thông đường sắt.	21/12/2023
14.	Thông tư	số 30/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành 02 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện giao thông đường sắt.		
	VII – LĨNH VỰC KHÁC				
15.	Thông tư	số 05/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 01 năm 2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giao thông vận tải	Được thay thế bởi Thông tư số 24/2023/TT-BGTVT ngày 15/9/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn về Hội đồng quản lý và tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực giao thông vận tải.	15/11/2023